

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Quy định về quản lý hoạt động vận tải hành khách  
bằng xe taxi trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Giao thông đường bộ ngày 13 tháng 11 năm 2008;*

*Căn cứ Nghị định số 86/2014/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô;*

*Căn cứ Thông tư số 63/2014/TT-BGTVT ngày 07 tháng 11 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức và quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ; Thông tư số 60/2015/TT-BGTVT ngày 02 tháng 10 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 63/2014/TT-BGTVT ngày 07 tháng 11 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức và quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giao thông vận tải.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này quy định về quản lý hoạt động vận tải hành khách bằng xe taxi trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 8 năm 2017.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành thuộc tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Đà Lạt và Bảo Lộc; các tổ chức và cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

**Nơi nhận:**

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Giao thông vận tải;
- Bộ Tư pháp (Cục kiểm tra văn bản);
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH đơn vị tỉnh Lâm Đồng;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Như Điều 3;
- Website Chính phủ;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Website VPUBND tỉnh;
- Lưu: VT, GT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Đoàn Văn Việt**

## **QUY ĐỊNH**

### **Về quản lý hoạt động vận tải hành khách bằng xe taxi trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 42/2017/QĐ-UBND ngày 01 tháng 8 năm  
2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng)*

## **Chương I**

### **QUY ĐỊNH CHUNG**

#### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy định này quy định một số nội dung về quản lý hoạt động vận tải hành khách bằng xe taxi trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.

#### **Điều 2. Đối tượng áp dụng**

1. Các tổ chức, cơ quan nhà nước được Ủy ban nhân dân tỉnh phân công quản lý vận tải hành khách bằng xe taxi.
2. Các doanh nghiệp, hợp tác xã kinh doanh vận tải hành khách bằng xe taxi (sau đây gọi tắt là đơn vị vận tải taxi) trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.
3. Các đơn vị có liên quan đến việc đầu tư, quản lý khai thác hạ tầng phục vụ hoạt động kinh doanh vận tải hành khách bằng xe taxi.

## **Chương II**

### **QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG VẬN TẢI HÀNH KHÁCH BẰNG XE TAXI**

#### **Điều 3. Đăng ký tham gia hoạt động kinh doanh vận tải hành khách bằng xe taxi**

1. Các doanh nghiệp, hợp tác xã có nhu cầu tham gia kinh doanh vận tải hành khách bằng xe taxi nộp hồ sơ đề nghị về Sở Giao thông Vận tải để được kiểm tra các điều kiện kinh doanh vận tải theo quy định của Chính phủ, Bộ Giao thông Vận tải và được cấp Giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô theo loại hình kinh doanh vận tải hành khách bằng xe taxi.
2. Việc phát triển hoạt động kinh doanh vận tải taxi phải tuân thủ quy hoạch phát triển vận tải hành khách bằng xe taxi trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt và được thực hiện như sau:
  - a) Phát triển thêm đơn vị mới: Doanh nghiệp, hợp tác xã được xem xét, lựa chọn cho phép tham gia kinh doanh vận tải bằng taxi phải có trụ sở chính hoặc chi nhánh đóng trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng, có năng lực tài chính, có khả năng đầu tư xe chất lượng tốt (mới 100%, có giá trị cao); ưu tiên lựa chọn các

đơn vị có phương thức quản lý tiên tiến, cung cấp dịch vụ chất lượng tốt, hoạt động chuyên ngành. Trường hợp có nhiều đơn vị cùng đăng ký tham gia trong khi chỉ tiêu phát triển thêm đơn vị vận tải taxi có giới hạn thì tổ chức đấu thầu để lựa chọn.

b) Phát triển thêm số lượng xe: Doanh nghiệp, hợp tác xã đang tham gia kinh doanh vận tải bằng taxi được xem xét, lựa chọn cho phép tăng số lượng xe tham gia khai thác khi đáp ứng được các điều kiện sau:

- Chấp hành tốt pháp luật về an toàn giao thông (trong thời gian 01 năm trước ngày xem xét giải quyết cho tăng xe, đơn vị vận tải taxi không để xảy ra tai nạn giao thông nghiêm trọng do nguyên nhân chủ quan và không bị xử lý vi phạm về điều kiện kinh doanh đến mức bị tước giấy phép kinh doanh có thời hạn); các điều kiện hoạt động kinh doanh vận tải theo quy định tại Điều 4 và Điều 7 của Quy định này;

- Số lượng xe tăng thêm phải được đầu tư mới 100%;

- Xe phải đăng ký tại tỉnh Lâm Đồng (biển số do Công an tỉnh Lâm Đồng cấp) hoặc xe đăng ký thuộc sở hữu của đơn vị vận tải taxi.

Trường hợp có nhiều đơn vị vận tải taxi cùng đăng ký tham gia và đáp ứng các điều kiện nêu trên trong khi chỉ tiêu phát triển thêm xe có giới hạn thì tổ chức đấu thầu để lựa chọn; nếu kết quả ngang bằng thì chia đều chỉ tiêu cho các đơn vị vận tải taxi.

3. Căn cứ vào quy hoạch được duyệt, vào ngày 01 tháng 3 hàng năm Sở Giao thông Vận tải công bố số lượng đơn vị vận tải taxi, phương tiện được tăng thêm để các đơn vị đăng ký tham gia. Trong vòng 30 ngày kể từ ngày công bố, Sở Giao thông Vận tải chấm dứt việc tiếp nhận hồ sơ để tiến hành xem xét, lựa chọn và ra văn bản thông báo kết quả. Trong thời hạn 06 tháng kể từ ngày ra thông báo, những đơn vị vận tải taxi không triển khai thực hiện việc đầu tư sẽ bị hủy bỏ kết quả đã thông báo.

#### **Điều 4. Quy định đối với đơn vị vận tải taxi**

1. Đơn vị vận tải taxi phải tuân thủ theo quy định tại Điều 17, Điều 20 Nghị định số 86/2014/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ; Điều 4, Điều 5, Điều 6, Điều 7, Điều 38, Điều 39, Điều 40, Điều 41 Thông tư số 63/2014/TT-BGTVT ngày 07 tháng 11 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông Vận tải và các quy định hiện hành.

2. Chấp hành sự điều tiết về số lượng xe của Sở Giao thông Vận tải để phù hợp với quy hoạch phát triển vận tải hành khách bằng xe taxi được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt và tình hình thực tế trên địa bàn tỉnh.

#### **Điều 5. Quy định đối với xe taxi**

Xe taxi phải được trang bị và niêm yết theo quy định tại Điều 6 Nghị định số 86/2014/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ; Điều 37 Thông tư số 63/2014/TT-BGTVT ngày 07 tháng 11 năm 2014; Khoản 8, Điều 1 Thông tư

số 60/2015/TT-BGTVT ngày 02 tháng 10 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông Vận tải và các quy định hiện hành.

### **Chương III**

## **ĐẦU TƯ XÂY DỰNG, QUẢN LÝ KHAI THÁC CÁC KHU DỊCH VỤ KỸ THUẬT VÀ ĐIỂM ĐỖ XE TAXI**

### **Điều 6. Khu dịch vụ kỹ thuật và điểm đỗ xe taxi công cộng**

1. Điểm đỗ xe taxi công cộng: do Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố quản lý theo quy định tại Quyết định số 2841/QĐ-UBND ngày 28 tháng 12 năm 2016 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Quy hoạch phát triển mạng lưới vận tải hành khách công cộng bằng xe taxi trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030.

2. Khuyến khích các tổ chức, cá nhân có điều kiện đất đai phù hợp với quy hoạch tự đầu tư, hợp tác đầu tư hoặc cho thuê mặt bằng để đầu tư xây dựng, quản lý khai thác khu dịch vụ kỹ thuật và điểm đỗ xe taxi.

3. Khuyến khích các tổ chức, cá nhân có năng lực đầu tư xây dựng, quản lý khai thác khu dịch vụ kỹ thuật, điểm đỗ xe taxi phù hợp với quy hoạch.

4. Tổ chức, cá nhân đầu tư xây dựng, quản lý khai thác khu dịch vụ kỹ thuật, điểm đỗ xe taxi được thu tiền đối với các loại dịch vụ do mình cung cấp theo quy định hiện hành.

### **Điều 7. Khu dịch vụ kỹ thuật và điểm đỗ xe taxi của đơn vị vận tải taxi**

Các đơn vị vận tải taxi phải có khu dịch vụ kỹ thuật và điểm đỗ xe taxi do đơn vị đầu tư xây dựng (hoặc thuê). Diện tích nơi đỗ xe phải phù hợp với phương án kinh doanh vận tải bằng xe taxi của đơn vị đã đăng ký với Sở Giao thông Vận tải; phù hợp với quy hoạch, đảm bảo các yêu cầu về trật tự, an toàn giao thông, phòng chống cháy nổ và bảo vệ môi trường theo quy định.

### **Chương IV**

## **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **Điều 8. Trách nhiệm tổ chức thực hiện**

1. Sở Giao thông Vận tải:

a) Tổ chức thực hiện công tác quản lý hoạt động kinh doanh vận tải khách bằng taxi trên địa bàn tỉnh theo quy định.

b) Quản lý tình hình hoạt động của các đơn vị vận tải taxi; theo dõi, tổng hợp sản lượng và nhu cầu đi lại của hành khách bằng xe taxi để thực hiện điều tiết số lượng xe taxi phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

c) Thực hiện niêm yết các nội dung đăng ký của đơn vị vận tải taxi tại Trang thông tin điện tử của Sở Giao thông Vận tải theo quy định; cập nhật dữ liệu về kinh doanh vận tải hành khách bằng xe taxi trên địa bàn tỉnh trên trang thông tin điện tử về quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô.

d) Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn việc thực hiện các quy định của pháp luật về đảm bảo trật tự an toàn giao thông trong kinh doanh vận tải bằng xe taxi.

đ) Kiểm tra, đôn đốc, theo dõi việc thực hiện và định kỳ tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

e) Chỉ đạo, giám sát việc tổ chức tập huấn nghiệp vụ cho lái xe taxi theo quy định.

## 2. Sở Kế hoạch và Đầu tư:

a) Khi tiếp nhận hồ sơ đăng ký kinh doanh có ngành nghề vận tải hành khách bằng xe taxi, phải lấy ý kiến của Sở Giao thông vận tải trước khi cấp phép đăng ký kinh doanh.

b) Thông tin kịp thời, công bố trên Trang thông tin điện tử của Sở Kế hoạch và Đầu tư về doanh nghiệp thành lập mới, giải thể, phá sản trong đăng ký kinh doanh vận tải hành khách bằng xe taxi.

3. Sở Tài chính: hướng dẫn các đơn vị taxi về xây dựng giá cước; đăng ký, niêm yết giá cước; rà soát văn bản kê khai giá; kiểm tra việc niêm yết giá cước và thực hiện công tác quản lý, kiểm tra xử lý vi phạm về giá cước trong hoạt động kinh doanh vận tải bằng xe taxi.

4. Sở Khoa học và Công nghệ: chủ trì, phối hợp với các sở, ngành có liên quan thực hiện công tác quản lý tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng đối với các thiết bị đo lường, tính tiền được lắp đặt trên taxi.

5. Các Sở, ngành khác có liên quan: chủ trì, phối hợp với Sở Giao thông Vận tải thực hiện công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động kinh doanh vận tải taxi theo quy định.

## 6. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Đà Lạt và Bảo Lộc:

a) Phối hợp với Sở Giao thông Vận tải, và các Sở, ngành liên quan tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Quy định này.

b) Chủ trì, phối hợp với Sở Giao thông Vận tải và các cơ quan chức năng liên quan kiểm tra, rà soát các tuyến đường tại khu vực đô thị, trung tâm các huyện, thành phố, khu công nghiệp, du lịch,... đảm bảo đủ điều kiện, tiêu chuẩn làm điểm đỗ xe taxi theo quy định thì cho phép sử dụng tạm thời một phần lòng đường làm điểm đỗ xe taxi công cộng (ngoài các điểm dừng, đỗ xe taxi công cộng đã được phê duyệt tại Quyết định số 2841/QĐ-UBND ngày 28 tháng 12 năm 2016 của UBND tỉnh). Điểm đỗ xe taxi công cộng phải được lắp đặt biển báo, kẻ vạch sơn theo quy định.

c) Khi lập quy hoạch và kế hoạch sử dụng đất phải tạo quỹ đất, bố trí đất xây dựng bến, bãi đỗ xe công cộng và quỹ đất cho nhu cầu xây dựng khu dịch vụ kỹ thuật, điểm đỗ xe taxi phù hợp với quy hoạch phát triển đô thị của địa phương đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu gặp khó khăn, vướng mắc hoặc thực tiễn có phát sinh vấn đề mới, các cơ quan, đơn vị, cá nhân phản ánh kịp thời về Sở Giao thông Vận tải để tổng hợp trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định bổ sung cho phù hợp với tình hình thực tế của địa phương./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Đoàn Văn Việt**

[www.LuatVietnam.vn](http://www.LuatVietnam.vn)